

Bản án số: 154/2024/HS-PT

Ngày: 28-11-2024

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH LONG AN

- **Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:**

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Thiện Tâm

Các Thẩm phán: Ông Lê Hùng Cường

Bà Huỳnh Thị Phụng

- **Thư ký phiên tòa:** Bà Võ Thị Ánh Tuyết - Thư ký Tòa án nhân dân tỉnh Long An.

- **Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Long An tham gia phiên tòa:** Bà Mai Thị Phương Thảo – Kiểm sát viên.

Ngày 28 tháng 12 năm 2024, tại Trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Long An xét xử phúc thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 151/2024/TLPT-HS ngày 25 tháng 10 năm 2024. Do có kháng cáo của bị cáo Huỳnh Tấn T đối với Bản án hình sự sơ thẩm số 84/2024/HS-ST ngày 08 tháng 8 năm 2024 của Tòa án nhân dân huyện Bến Lức, tỉnh Long An.

- **Bị cáo có kháng cáo:** **Huỳnh Tấn T**, sinh năm 1976, tại tỉnh Long An. Nơi cư trú: Ấp F, xã A, huyện B, tỉnh Long An; nghề nghiệp: Buôn bán; trình độ học vấn: 10/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; quốc tịch: Việt Nam; tôn giáo: Không; con Huỳnh Văn S (Đã chết) và bà Võ Thị K, sinh năm 1953; vợ Đỗ Thị Kim D, sinh năm 1978 (Đã ly hôn); con 02 người, sinh năm 2000 và sinh năm 2008; tiền án, tiền sự: Không.

Bị cáo tại ngoại, có mặt tại phiên tòa.

Người bào chữa cho bị cáo Huỳnh Tấn T: Luật sư Nguyễn Văn T1 – Thành viên Đoàn luật sư Thành phố H (Vắng mặt).

- *Người bị hại:* Ông Đỗ Hoàng P, sinh năm 1981. Địa chỉ: Ấp F, xã A, huyện B, tỉnh Long An. (Vắng mặt)

Ngoài ra, vụ án còn có 02 người liên quan và 01 người làm chứng không bị kháng cáo, kháng nghị, không triệu tập.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa sơ thẩm, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 20 giờ 30 phút ngày 19/5/2023, bị cáo Huỳnh Tấn T đi bộ đến nhà của bị hại Đỗ Hoàng P (là em vợ của T, cách nhà của T khoảng 100m) tại ấp F, xã A, huyện B, tỉnh Long An để tìm bà Đỗ Thị Kim D (là chị ruột của P). Khi đến nhà của P, T đi vào trong nhà thấy bà D đang ngồi ở nhà phía sau sử dụng điện thoại, T đi đến dùng tay bóp cổ, ấn đầu bà D vào vách tường và yêu cầu đưa điện thoại của bà D cho T. Lúc này, P đang nằm trong phòng nghe, nên đi ra can ngăn nhưng T vẫn tiếp tục bóp cổ và ấn đầu bà D vào vách tường, P liền ôm và xiết cổ T, bà D vùng vẫy, Phú vật ngã T xuống nền gạch nằm nghiêng, P ngồi đè lên người của T, dùng tay phải nắm nhiều cái vào vùng mắt phải của T. Sau đó, ông Đỗ Văn C là cha ruột của P và ông Nguyễn Tấn T2 là hàng xóm đến can ngăn, P và T không đánh nhau nữa nên T bỏ về. Khi T đi ra trước cổng nhà, ông C đi phía sau T, T bất ngờ quay lại dùng tay siết cổ ông C từ phía sau, P và một số người dân can ngăn gỡ tay T ra nhưng không được. P chạy vào trong sân nhà, lấy ra một cây búa bằng kim loại, dài khoảng 30cm, sơn màu xanh, cầm búa bằng tay phải đánh 04 - 05 cái vào tay của T để giải cứu ông C, nhưng T quay người tránh, nên P đánh trúng vào vùng đầu và vai của T, T mới buông tay và đẩy ông C ngã xuống đất, T được người dân can ngăn nên bỏ đi về. Ông C cũng đi về nhà theo sau T, khi đi được khoảng 20m thì T quay lại rút trong người ra 01 thanh sắt dài khoảng 20-30cm (đặc điểm: một đầu nhọn, một đầu bằng) đuổi theo đánh ông C. Ông C bỏ chạy vào trước cổng rào nhà của ông T2 thì bị vấp té, T cầm thanh sắt đánh về phía ông C. Lúc này, P xông vào dùng tay trái đỡ nên bị thương, T đánh thêm một cái từ trên xuống trúng vai trái làm P ngã quỵ, được người dân can ngăn nên T đi về. Trên đường đi về, T vứt thanh sắt xuống đám cỏ gần nhà. P được đưa đi Bệnh viện cấp cứu.

Tại Bản kết luận giám định tổn thương cơ thể trên người sống số 336/KLTTCT-TTPY ngày 31/10/2023 của Trung tâm pháp y – Sở Y tế tỉnh L tiến hành giám định và kết luận: 01 sẹo nhỏ vùng bàn tay trái, 01 sẹo trung bình vùng xương đòn trái, gãy 1/3 giữa xương đòn trái đang kết hợp xương. Tỷ lệ phần trăm tổn thương cơ thể do thương tích gây nên tại thời điểm giám định của Đỗ Hoàng P là 09%.

Tại Bản án hình sự sơ thẩm số 84/2024/HS-ST ngày 08 tháng 8 năm 2024 của Tòa án nhân dân huyện Bến Lức, tỉnh Long An, đã xét xử:

Tuyên bố: Bị cáo Huỳnh Tấn T phạm tội “Cố ý gây thương tích”.

Căn cứ: Điều a khoản 1 Điều 134; các điều b, s và i khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 50 và Điều 38 Bộ luật Hình sự.

Xử phạt bị cáo Huỳnh Tấn T 06 (Sáu) tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù được tính từ ngày bị cáo thi hành án.

Về trách nhiệm dân sự: Căn cứ: Điều 48 Bộ luật Hình sự; các Điều 584, 585, 586 và 590 Bộ luật Dân sự. Buộc bị cáo Huỳnh Tấn T bồi thường cho ông

Đỗ Hoàng P số tiền 58.927.968 đồng. Tạm giữ số tiền 5.000.000 đồng từ tài khoản 66.03203000012 của Công an huyện B mở tại Kho bạc Nhà nước huyện B để đảm bảo thi hành án cho bị cáo Huỳnh Tấn T.

Ngoài ra, bản án sơ thẩm còn tuyên về: Lãi suất chậm thi hành án, án phí và quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật.

Sau khi xét xử sơ thẩm: Ngày 19 tháng 8 năm 2024, bị cáo Huỳnh Tấn T kháng cáo một phần của bản án sơ thẩm với nội dung: Giảm nhẹ hình phạt, được hưởng án treo và giảm tiền bồi thường cho người bị hại.

Tại phiên tòa phúc thẩm:

- Bị cáo Huỳnh Tấn T thay đổi yêu cầu kháng cáo, cụ thể: Yêu cầu cấp phúc thẩm tuyên hủy bản án sơ thẩm, do người bị hại là ông Đỗ Hoàng P có Đơn rút yêu cầu xem xét về trách nhiệm hình sự cùng trách nhiệm dân sự đối với bị cáo.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Long An phát biểu quan điểm giải quyết vụ án:

Về tố tụng: Bị cáo Huỳnh Tấn T kháng cáo đúng thời hạn và đúng quy định Bộ luật Tố tụng hình sự, nên vụ án đủ điều kiện để xem xét lại theo thủ tục phúc thẩm.

Về nội dung: Qua các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và xét hỏi tại phiên tòa phúc thẩm, xét thấy: Tòa án cấp sơ thẩm đã xét xử bị cáo Huỳnh Tấn T phạm tội “Cố ý gây thương tích” theo quy định tại điểm a khoản 1 Điều 134 Bộ luật Hình sự là đúng người, đúng pháp luật; mức hình phạt, loại hình phạt đã tuyên phạt đối với bị cáo là phù hợp.

Về kháng cáo của bị cáo: Sau khi xét xử sơ thẩm, bị cáo T kháng cáo một phần của bản án sơ thẩm về hình phạt và trách nhiệm dân sự. Ngày 27/11/2024, bị hại Đỗ Hoàng P có Đơn rút lại yêu cầu xem xét trách nhiệm hình sự và trách nhiệm dân sự đối với bị cáo T là hoàn toàn tự nguyện, nên kháng cáo của bị cáo T có căn cứ để xem xét. Tuy nhiên, án sơ thẩm ngoài việc tuyên về trách nhiệm hình sự (tội danh và hình phạt) đối với bị cáo T; về án phí; còn tuyên trách nhiệm dân sự, trong đó có nội dung: Tạm giữ số tiền 5.000.000 đồng từ tài khoản 66.03203000012 của Công an huyện B mở tại Kho bạc Nhà nước huyện B để đảm bảo thi hành án cho bị cáo Huỳnh Tấn T. Nay ông P rút lại yêu cầu về trách nhiệm dân sự, nên số tiền này cần tuyên trả lại cho bị cáo T, nên chỉ có căn cứ chấp nhận kháng cáo của bị cáo một phần. Đề nghị Hội đồng xét xử tuyên hủy và đình chỉ một phần của vụ án tại Bản án hình sự sơ thẩm số 84/2024/HS-ST ngày 08 tháng 8 năm 2024 của Tòa án nhân dân huyện Bến Lức, tỉnh Long An về: Trách nhiệm hình sự (Tội danh và hình phạt), án phí sơ thẩm; sửa về trách nhiệm dân sự theo hướng: Trả lại cho bị cáo T số tiền bị tạm giữ là 5.000.000 đồng từ tài khoản 66.03203000012 của Công an huyện B mở tại Kho bạc Nhà nước huyện B.

Bị cáo thống nhất với đề nghị của đại diện Viện kiểm sát.

Lời nói sau cùng: Bị cáo không phát biểu.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về thủ tục kháng cáo: Sau khi xét xử sơ thẩm, ngày 19 tháng 8 năm 2024 bị cáo Huỳnh Tấn T có Đơn kháng cáo. Xét Đơn kháng cáo của bị cáo thực hiện trong thời hạn luật định, nên vụ án được xét xử theo trình tự, thủ tục phúc thẩm theo quy định của pháp luật tại các Điều 331, 332 và 333 Bộ luật Tố tụng hình sự.

[2] Về nội dung vụ việc và kháng cáo của bị cáo:

Tại phiên tòa phúc thẩm, bị cáo Huỳnh Tấn T khai nhận thương tích 09% của bị hại Đỗ Hoàng P xảy ra vào tối ngày 19/5/2023 là do bị cáo gây ra bằng một thanh kim loại (Có đặc điểm: dài khoảng 20 – 30cm, một đầu nhọn, một đầu bằng) và người bị hại có Đơn yêu cầu xử lý hình sự đối với bị cáo. Xét, lời khai nhận này là phù hợp với các tài liệu, chứng cứ mà nội dung án sơ thẩm đã nêu. Do đó, Tòa án cấp sơ thẩm đã tuyên bố bị cáo Huỳnh Tấn T phạm tội “Cố ý gây thương tích” theo quy định tại điểm a khoản 1 Điều 134 Bộ luật Hình sự, là xét xử đúng người, đúng tội, không oan cho bị cáo.

Căn cứ vào nhân thân, tính chất, mức độ hậu quả do hành vi phạm tội của bị cáo gây ra, cùng các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, xét thấy mức án mà Tòa án cấp sơ thẩm đã tuyên phạt như trên đối với bị cáo là thỏa đáng.

[3] Xét kháng cáo của bị cáo và rút yêu cầu khởi tố của bị hại trong vụ án, thấy rằng:

[3.1] Trong vụ án này, bị hại bị thương tích với tỷ lệ tổn thương cơ thể là 09%, thương tích này do bị cáo T gây nên bởi 01 thanh sắt dài khoảng 20-30cm (đặc điểm: một đầu nhọn, một đầu bằng) theo quy định của pháp luật đây là hung khí nguy hiểm, nên vụ án chỉ được khởi tố theo yêu cầu của người bị hại được quy định tại khoản 1 Điều 155 Bộ luật Tố tụng hình sự. Sau khi xét xử sơ thẩm, bị cáo kháng cáo một phần của bản án sơ thẩm về phần hình phạt và trách nhiệm dân sự; ngày 27/11/2024, bị hại Đỗ Hoàng P có Đơn rút lại yêu cầu xem xét trách nhiệm hình sự và trách nhiệm dân sự đối với bị cáo T. Xét, Đơn yêu cầu của người bị hại được Công chứng viên của Văn phòng C1 chứng nhận, nên có căn cứ xác định việc người bị hại Đỗ Hoàng P rút yêu cầu về trách nhiệm hình sự và dân sự là hoàn toàn tự nguyện; tại phiên tòa phúc thẩm bị cáo thay đổi nội dung kháng cáo, yêu cầu hủy bản án sơ thẩm và đình chỉ vụ án, nên kháng cáo của bị cáo T có căn cứ để xem xét.

Xét thấy, tại phần quyết định của Bản án hình sự sơ thẩm số 84/2024/HS-ST, ngày 08 tháng 8 năm 2024 của Tòa án nhân dân huyện Bến Lức, tỉnh Long An, giải quyết về phần trách nhiệm hình sự bao gồm về tội danh và hình phạt đối với bị cáo T; do người bị hại rút yêu cầu xem xét trách nhiệm hình sự, nên Hội đồng xét xử hủy và đình chỉ giải quyết. Ngoài ra, còn giải quyết về trách nhiệm dân sự; theo nội dung “Đơn xin rút yêu cầu truy tố” của ông P còn thể hiện rút lại các yêu cầu bị cáo T bồi thường thiệt hại về trách nhiệm dân sự là hoàn toàn tự nguyện, nên không xét đến; do đó, số tiền bị cáo T đang bị tạm giữ là 5.000.000

đồng từ tài khoản 66.03203000012 của Công an huyện B mở tại Kho bạc Nhà nước huyện B, sẽ được trả lại cho bị cáo T. Vì vậy, cần sửa phần quyết định về trách nhiệm dân sự của bản án sơ thẩm.

[3.2] Từ những căn cứ và nhận định trên: Xét yêu cầu kháng cáo của bị cáo T là có căn cứ để chấp nhận một phần. Căn cứ: Khoản 2 Điều 155; các điểm b và d khoản 1 Điều 355; điểm d khoản 1 Điều 357 và Điều 359 Bộ luật Tố tụng hình sự. Hủy và đình chỉ một phần của vụ án tại Bản án hình sự sơ thẩm số 84/2024/HS-ST ngày 08 tháng 8 năm 2024 của Tòa án nhân dân huyện Bến Lức, tỉnh Long An về: Trách nhiệm hình sự (Tội danh và hình phạt), án phí sơ thẩm đối với bị cáo T. Sửa toàn bộ về phần trách nhiệm dân sự: Trả lại cho bị cáo T số tiền bị tạm giữ là 5.000.000 đồng từ tài khoản 66.03203000012 của Công an huyện B mở tại Kho bạc Nhà nước huyện B.

[3.3] Xét, việc hủy và đình chỉ một phần của vụ án là do bị hại rút yêu cầu khởi tố đối với hành vi của bị cáo, không phải do lỗi của Tòa án cấp sơ thẩm.

[4] Về án phí hình sự phúc thẩm:

Căn cứ: Các Điều 135 và Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự và Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội. Bị cáo Huỳnh Tấn T không phải chịu án phí, do kháng cáo được chấp nhận.

[5] Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị có hiệu lực pháp luật thi hành kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Căn cứ: Khoản 2 Điều 155; các điểm b và d khoản 1 Điều 355; điểm d khoản 1 Điều 357 và Điều 359 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015 sửa đổi, bổ sung năm 2021.

Chấp nhận một phần kháng cáo của bị cáo Huỳnh Tấn T. Hủy và đình chỉ giải quyết một phần của vụ án tại Bản án hình sự sơ thẩm số 84/2024/HS-ST ngày 08 tháng 8 năm 2024 của Tòa án nhân dân huyện Bến Lức, tỉnh Long An về: Trách nhiệm hình sự (Tội danh và hình phạt) và án phí sơ thẩm đối với bị cáo Huỳnh Tấn T.

2. Sửa toàn bộ về phần trách nhiệm dân sự: Trả lại cho bị cáo Huỳnh Tấn T số tiền bị tạm giữ là 5.000.000 đồng từ tài khoản 66.03203000012 của Công an huyện B mở tại Kho bạc Nhà nước huyện B.

3. Về án phí hình sự phúc thẩm: Bị cáo Huỳnh Tấn T không phải chịu án phí.

4. Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị có hiệu lực pháp luật thi hành kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án./.

Nơi nhận:

- VKSND tỉnh Long An (01);
- Sở Tư pháp tỉnh Long An (01);
- TAND huyện Bến Lức (02);
- VKSND huyện Bến Lức (01);
- CQĐT Công an huyện Bến Lức (01);
- Chi cục THADS huyện Bến Lức (01);
- Bị cáo;
- Lưu hồ sơ, án văn.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TOÀ****Nguyễn Thiện Tâm**